TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **148**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 05/7/1996.

Địa chỉ: Khóm A, phường H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Đoàn Vũ L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khóm A, phường H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Đoàn Vũ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Đoàn Vũ L thống nhất tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Quốc V, sinh ngày 19/02/2018, hiện đang sống với Đ. Chị Đ và anh L thoả thuận như sau: Sau khi ly hôn, chị Đ được tiếp tục nuôi con, anh L không cấp dưỡng nuôi con do chị Đ tự nguyện

không yêu cầu. Chị Đ cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc con.

+ Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Đ và anh L cam kết tài sản vợ chồng không có và cũng không có ý định tẩu tán tài sản.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Đ và anh L cam kết không có ý định né tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Đ và anh L thoả thuận như sau: Chị Đ và anh L mỗi người chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, Tuy nhiên, chị Đ đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh L số tiền án phí là 75.000đ. Vậy, chị Đ phải chịu tổng cộng là 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002665 ngày 22/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Đ được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV12-ĐT;
- UBND phường Hồng Ngự, ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm